

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

SỐ: 1267/TCHQ-GSQL

V/v thực hiện Nghị định số
15/2018/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Triển khai thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm (thay thế Nghị định số 38/2012/NĐ-CP), Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về sản phẩm, nguyên liệu được miễn thủ tục tự công bố sản phẩm và miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm.

a) Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 7 Điều 13 Nghị định 15/2018/NĐ-CP, hàng hóa là nguyên liệu, vật tư do doanh nghiệp nhập khẩu trực tiếp phục vụ sản xuất (bao gồm: sản xuất để xuất khẩu hoặc sản xuất để tiêu thụ nội địa hoặc gia công cho đối tác nước ngoài) thuộc diện được miễn thủ tục tự công bố sản phẩm, miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm.

b) Về mã loại hình:

Khi làm thủ tục hải quan, doanh nghiệp căn cứ vào Bảng mã loại hình XNK trên hệ thống VNACCs ban hành kèm công văn số 2675/TCHQ-GSQL ngày 01/4/2015 của Tổng cục Hải quan để thực hiện, đồng thời phải khai báo mục đích sử dụng của lô hàng nhập khẩu và tự khai, tự chịu trách nhiệm sử dụng đúng mục đích đã khai hải quan, trường hợp thay đổi mục đích sử dụng từ nhập khẩu phục vụ sản xuất sang tiêu thụ nội địa thì phải thông báo cho cơ quan hải quan và thực hiện việc tự công bố sản phẩm và kiểm tra an toàn thực phẩm theo quy định trước khi thay đổi mục đích sử dụng; cơ quan hải quan căn cứ nội dung khai báo của doanh nghiệp để giải quyết thông quan theo quy định. Trường hợp sử dụng không đúng mục đích khai báo, nếu cơ quan hải quan và các cơ quan chức năng khác kiểm tra phát hiện, doanh nghiệp phải chịu xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Về Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

Để có cơ sở xác định hàng hóa nhập khẩu thuộc diện được miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định 15/2018/NĐ-CP (sản phẩm đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm), khi làm thủ tục hải quan, người khai nộp bản chụp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm (có xác nhận của doanh nghiệp). Trường hợp dữ liệu về “Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm” được Bộ quản lý chuyên ngành cấp trên Công Thông tin một cửa quốc gia, khi kiểm tra hồ sơ hải quan, công chức hải quan tự tra cứu trên hệ thống và giải quyết thủ tục hải quan theo quy định, không yêu cầu doanh nghiệp phải nộp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

3. Đối với các nội dung vướng mắc khác, như: xác định các trường hợp thuộc diện kiểm tra giảm, cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập

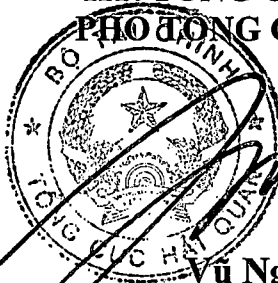
khẩu, danh mục hàng hóa phải kiểm tra an toàn thực phẩm, các trường hợp miễn kiểm tra, cơ sở để xác định giấy chứng nhận đáp ứng các quy định về an toàn thực phẩm do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp,... Hiện Tổng cục Hải quan đã tổng hợp, có văn bản trao đổi với các Bộ quản lý chuyên ngành và sẽ có hướng dẫn cụ thể sau khi nhận được ý kiến của các Bộ, ngành.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tổng hợp, báo cáo Tổng cục (qua Cục GSQL về Hải quan) để có hướng dẫn cụ thể. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Vũ Thị Mai (để b/c);
- TTC Nguyễn Văn Cần (để b/c);
- Các Bộ: Công Thương, NN&PTNT, Y tế, (để phối hợp);
- Cục QLRR (để th/h);
- Lưu: VT, GSQL (3b). *hm*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh